TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 16/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Nghiến và bà Lò Thị Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn P; tên gọi khác: Không; sinh ngày 13/7/1985; xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 4/12; con ông Lò Văn N, đã chết; con bà Lò Thị B, sinh năm 1944; bị cáo có vợ là Lò Thị Đ, sinh năm 1980 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa từng bị Tòa án nhân dân xét xử và chưa từng bị xử lý hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuần Giáo; bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo có: Bà Lê Thị D; Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/10/2022, Lò Văn P đi bộ từ nhà ở bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản Nôm, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đến khu vực bản Nôm thì P gặp một người đàn ông không quen biết. Qua trao đổi, P mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu trắng với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Việc trao đổi mua bán ma túy chỉ có bị cáo và người đàn ông này, ngoài ra không có ai tham gia cùng; khi mua bán không cân xác định khối lượng. Trao đổi mua bán ma túy xong người đàn ông

đó đi đâu P không hỏi nên không biết, còn Pó đi bộ về nhà. Khi về đến nhà P lấy gói Heroine ra dùng móng tay lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại P dùng dao lam chia thành 06 phần rồi lấy giấy bạc màu vàng và nilon mầu hồng gói thành 06 gói (Trong đó có 02 gói bằng giấy bạc màu vàng, 04 gói bằng nilon màu hồng) nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán lẻ kiếm lời. Đến 08 giờ 00 phút ngày 22/10/2022, P đang ở nhà thì có một người đàn ông không quen biết đến hỏi mua Heroine. Qua trao đổi P đồng ý và bán cho người đó 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu hồng với giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). 05 gói Heroine còn lại P cất giấu 01 gói trên đệm ở giường ngủ, 04 gói cất giấu dưới đệm ở giường ngủ. Đến 10 giờ 15 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với Công an xã Chiềng Đông phát hiện bắt quả tang thu giữ 04 gói nghi Heroine dưới đệm và khám xét khẩn cấp thu giữ 01 gói nghi Heroine trên đệm. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa Lò Văn P cùng vật chứng về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 22/10/2022, có sự chứng kiến của bị cáo đã xác định như sau: Số chất bột màu trắng (M1) nghi Heroine, được xác định khối lượng là 0,17 gam, trích mẫu giám định 0,07 gam (ký hiệu M1A); số chất bột màu trắng (M2) nghi Heroine, được xác định khối lượng là 0,02 gam, dùng toàn bộ làm mẫu giám định. Tổng khối lượng thu giữ là 0,19 gam. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 194/QĐ-TCGĐ, ngày 26/10/2022. Tại bản Kết luận giám định số: 1416/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1A, M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn P gửi giám định là chất Ma túy: Loại Heroin (Heroine).

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKSTG ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; đã truy tố bị cáo về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu vật chứng còn lại của vụ Lò Văn P, có khối lượng 0,1 gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000đ bị cáo khai đã bán ma túy và bị cáo đã tiêu xài hết, nhưng ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác chứng minh nên không đủ cơ sở xem xét số tiền 50.000đ, do vậy không đề nghị HĐXX xem xét. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí; nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo về tội danh và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét về hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo để đưa ra mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Đề nghị không phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét miễn hình phạt bổ sung đối bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02), Biên bản khám xét (BL04-05); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL37), Biên bản niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL39-40), Kết luận giám định (BL46); Biên bản lấy lời khai (BL51, BL55-56), Biên bản hỏi cung bị can (LB63-66) và các chứng cứ khác; do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/10/2022, Lò Văn P đã mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine gói bằng túi nilon màu trắng với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Việc trao đổi mua bán ma túy chỉ có bị cáo và người đàn ông này, ngoài ra không có ai tham gia cùng; khi mua bán không cân xác định khối lượng. Khi về đến nhà Pó lấy gói Heroine ra dùng móng tay lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại P dùng dao lam chia thành 06 phần rồi lấy giấy bạc màu vàng và nilon mầu hồng gói thành 06 gói (Trong đó có 02 gói bằng giấy bạc màu vàng, 04 gói bằng nilon màu hồng) nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán lẻ kiếm lời. Đến 08 giờ 00 phút ngày 22/10/2022, P đã bán cho một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu hồng với giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). 05 gói Heroine còn lại P cất giấu 01 gói trên đệm ở giường ngủ, 04 gói cất giấu dưới đệm ở giường ngủ. Đến 10 giờ 15 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với Công an xã Chiềng Đông phát hiện thu giữ 05 gói Heroine có tổng khối lượng 0,19 gam. Hành vi bán ma túy của bị cáo và khối lượng thu giữ đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định, phát triển của xã hội, cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần đưa ra mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2010.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 BLHS quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy về đề nghị mức hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh đã truy tố đối với bị cáo và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, miễn phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy về đề nghị mức hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông bị cáo bán ma túy cho người đàn ông đó, quá trình trao đổi mua bán không rõ lai lịch nên không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó tại vụ án này HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Đối với vật chứng còn lại sau trích giám định của vụ Lò Văn P có khối lượng 0,1 gam Heroine đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 túi nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000đ bị cáo khai đã bán ma túy cho một người không quen biết và bị cáo đã tiêu xài hết; ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào chứng minh, do đó không có cơ sở xem xét nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí; nên bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo, tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn P 02 (*Hai*) năm tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 22/10/2022.

3. Vật chứng: Tịch thu vật chứng còn lại sau khi trích giám định của vụ Lò Văn P có khối lượng 0,1 gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Bị cáo Lò Văn P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 16/02/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC, Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV, Công an huyện Tuần Giáo;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Văn Nghiến **Lò Thị Thiêm** **Lương Thị Nga**